

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Số: 27/TB-KĐCN1

## **THÔNG BÁO**

V/v Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Kính gửi: Các Tổ chức, cá nhân

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật an toàn vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Công văn số 198/ATMT-ATCN ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc đồng ý mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động;

Trung tâm trân trọng thông báo tới các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

Nội dung cụ thể như sau:

**1. Đơn vị tổ chức huấn luyện:** Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và Trung tâm Kiểm định công nghiệp II thuộc Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp.

**2. Hình thức tổ chức:** Trực tiếp

**3. Địa điểm, thời gian của khóa huấn luyện:**

- Tại Thành phố Hà Nội, thời gian huấn luyện từ ngày 03/3/2023 đến 06/3/2023.

- Tại Thành phố Hồ Chí Minh, thời gian huấn luyện từ ngày 10/3/2023 đến 13/3/2023.

**4. Thông tin chung về khóa bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động:**

4.1. Đối tượng: Là các kiểm định viên có nhu cầu cấp lại giấy chứng nhận, chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.

4.2. Nội dung bồi dưỡng:



a) Cập nhật các quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia và các quy định mới liên quan:

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác an toàn, vệ sinh lao động và hoạt động kiểm định;

- Tổng quan về hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, tiêu chuẩn quốc gia có liên quan đến hoạt động kiểm định;

- Tổng quan về hệ thống quy trình kiểm định;

- Tổng quan về các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác kiểm định;

- Phương pháp đánh giá rủi ro, biện pháp an toàn liên quan đến hoạt động kiểm định.

b) Hướng dẫn sử dụng dụng cụ, thiết bị kiểm định mới trang bị;

c) Quy trình kiểm định và tổ chức thực hiện công tác kiểm định đối với đối tượng kiểm định.

4.3. Tổ chức kiểm tra, sát hạch nghiệp vụ kiểm định viên.

#### 5. Kinh phí:

TT	Nội dung	Kinh phí (VNĐ)
1	Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận Huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	3.000.000/01 học viên
2	Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận, chứng chỉ kiểm định viên đã hết hạn kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	6.000.000/01 học viên

Học viên đóng học phí trước khi khai giảng bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thông tin sau:

#### \*Đơn vị thụ hưởng:

##### 5.1. Tại Hà Nội: Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1

Số tài khoản: 21510002696969

Tại: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Cầu Giấy

##### 5.2. Tại TP Hồ Chí Minh: Trung tâm Kiểm định công nghiệp II

Số tài khoản: 114000004287

Tại: Ngân Hàng TMCP Công Thương VN – Chi nhánh TP.HCM

#### 6. Hồ sơ học viên tham gia khóa học:

##### 6.1. Hồ sơ học viên tham gia khóa học cấp Giấy chứng nhận Bồi dưỡng:

a) Quyết định cấp chứng chỉ kiểm định viên (bản phô tô sao y)





- b) Chứng chỉ kiểm định viên đã được cấp (bản phô tô sao y)
- c) Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu (bản phô tô sao y)
- d) 02 Ảnh màu 3x4 mặt sau ghi rõ họ tên, năm sinh, số CMND/CCCD/HC.

**6.2. Hồ sơ học viên tham gia khóa học cấp Giấy chứng nhận Bồi dưỡng, xin cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên:**

- a) Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên (Theo mẫu);
- b) Quyết định cấp chứng chỉ kiểm định viên (bản phô tô sao y)
- c) Bản gốc chứng chỉ đã được cấp
- d) Bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành (bản phô tô sao y)
- e) Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu (bản phô tô sao y)
- f) 02 Ảnh màu 3x4 mặt sau ghi rõ họ tên, năm sinh, số CMND/CCCD/HC.

**7. Đăng ký dự học:** Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia khoá học gửi danh sách đăng ký theo mẫu trước ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo thông tin sau:

7.1. Tại Hà Nội (Khu vực phía Bắc): Phòng Kế hoạch - Thị trường, Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp.

+ Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Bộ Công Thương, 655 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

+ Điện thoại: 02438689262, 0974868186 (ông Lương Văn Quân – Trưởng phòng KHTT).

+ Email: luongquan83@gmail.com

7.2. Tại Thành phố Hồ Chí Minh (Khu vực phía Nam): Trung tâm Kiểm định công nghiệp II, Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp.

+ Địa chỉ: Tầng 12, Số 12, Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Điện thoại: 02838217385, 038530989 (Bà Lê Thị Diệu Hiền – PT Phòng Tổng Hợp).

+ Email: dieuhiensites2@gmail.com

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**Lê Ánh Dương**



**MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG NĂM 2023**

Tên tổ chức/cá nhân : .....Mã số thuế : .....

Tên người liên hệ : .....email: .....

Địa chỉ (nhận hồ sơ, thông báo, giấy chứng nhận...) : .....

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Lớp tại TP Hà Nội		Lớp tại TP Hồ Chí Minh		Đăng ký tham gia huấn luyện									
							Các nhóm đối tượng kiểm định theo TT09/2017/TT-BCT											
							Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C	Nhóm D	Nhóm E	Nhóm G	Nhóm H	Nhóm I				
1																		
2																		
3																		

....., ngày...tháng...năm 2023  
**Thủ trưởng đơn vị**

**Ghi chú:**

1. Đối tượng kiểm định nhóm A (nhóm A) là nồi hơi nhà máy điện.
2. Đối tượng kiểm định nhóm B (nhóm B) là nồi hơi công nghiệp có áp suất trên 16 bar, bình chịu áp lực, hệ thống đường ống dẫn hơi và nước nóng.
3. Đối tượng kiểm định nhóm C (nhóm C) là hệ thống điều chế, nạp, cấp, bình, bồn, bể chứa sản phẩm dầu khí, khí dầu mỏ (LPG, LNG, CNG), đường ống vận chuyển, phân phối khí dầu mỏ có định bằng kim loại và đường ống công nghệ trong các công trình dầu khí trên đất liền.
4. Đối tượng kiểm định nhóm D (nhóm D) là chai chứa LPG.
5. Đối tượng kiểm định nhóm E (nhóm E) là cột chống thủy lực đơn, giá khung di động và dàn chống tự hành sử dụng trong khai thác hầm lò.
6. Đối tượng kiểm định nhóm G (nhóm G) là tời, trục tải mỏ.
7. Đối tượng kiểm định nhóm H (nhóm H) là thiết bị điện phòng nổ.
8. Đối tượng kiểm định nhóm I (nhóm I) là máy nổ mìn điện (trừ máy nổ mìn điện phòng nổ).

